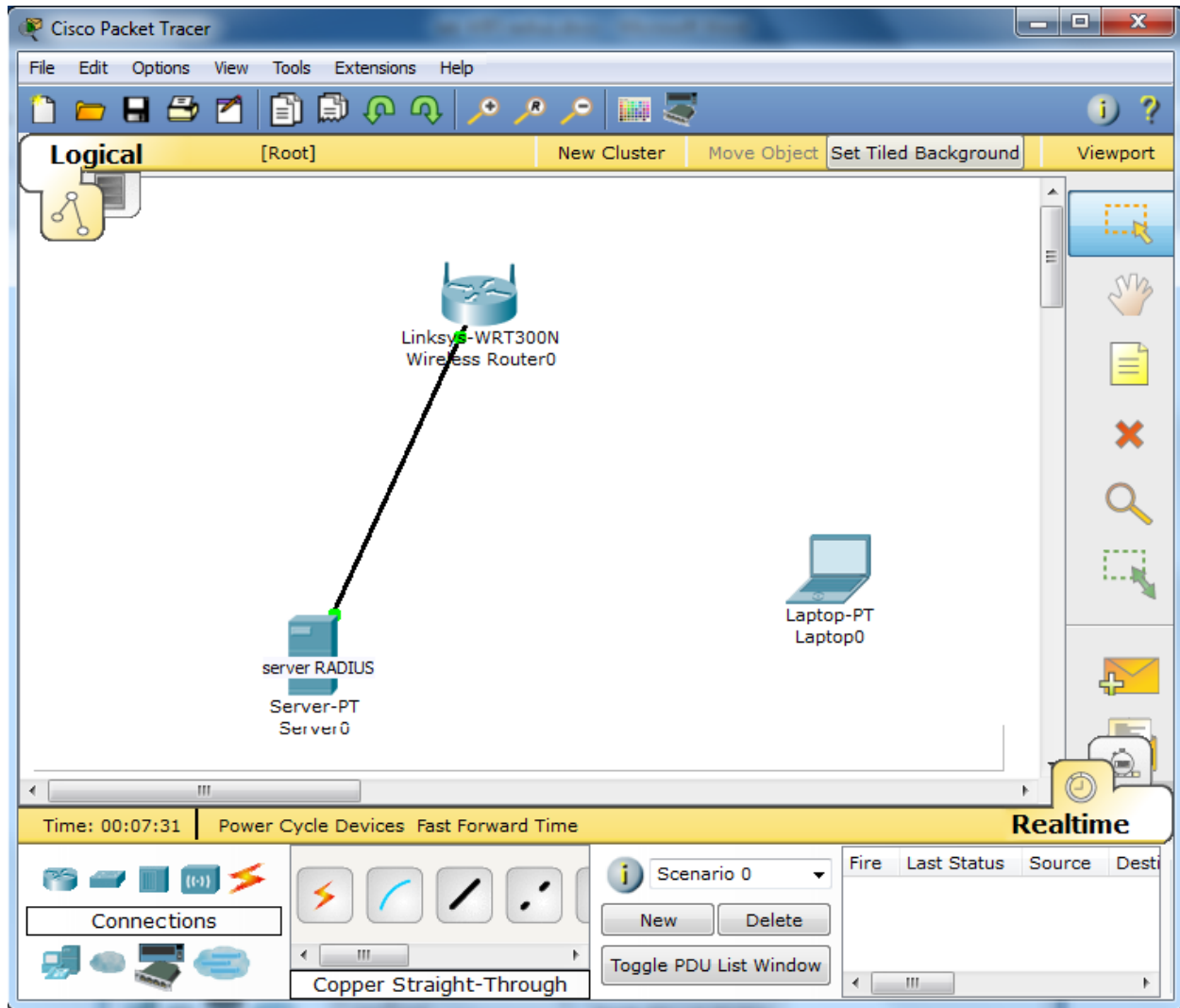


I, Chuẩn bị

- Để demo bài lab này thì ta dùng phần mềm Packet tracer, các bạn nhớ dùng phiên bản mới nhất (5.3.3).

- Các bạn kéo ra 1 con Linksys Router, 1 con Laptop, 1 con Server và kết nối như hình dưới



- Ta dùng RADIUS Server để chứng thực người dùng, mỗi người dùng sẽ có 1 username/password riêng, thay vì dùng "shared key" như các chuẩn WPA/WPA2 Personal

-Chia bài lab ra 3 bước cho dễ nhìn :

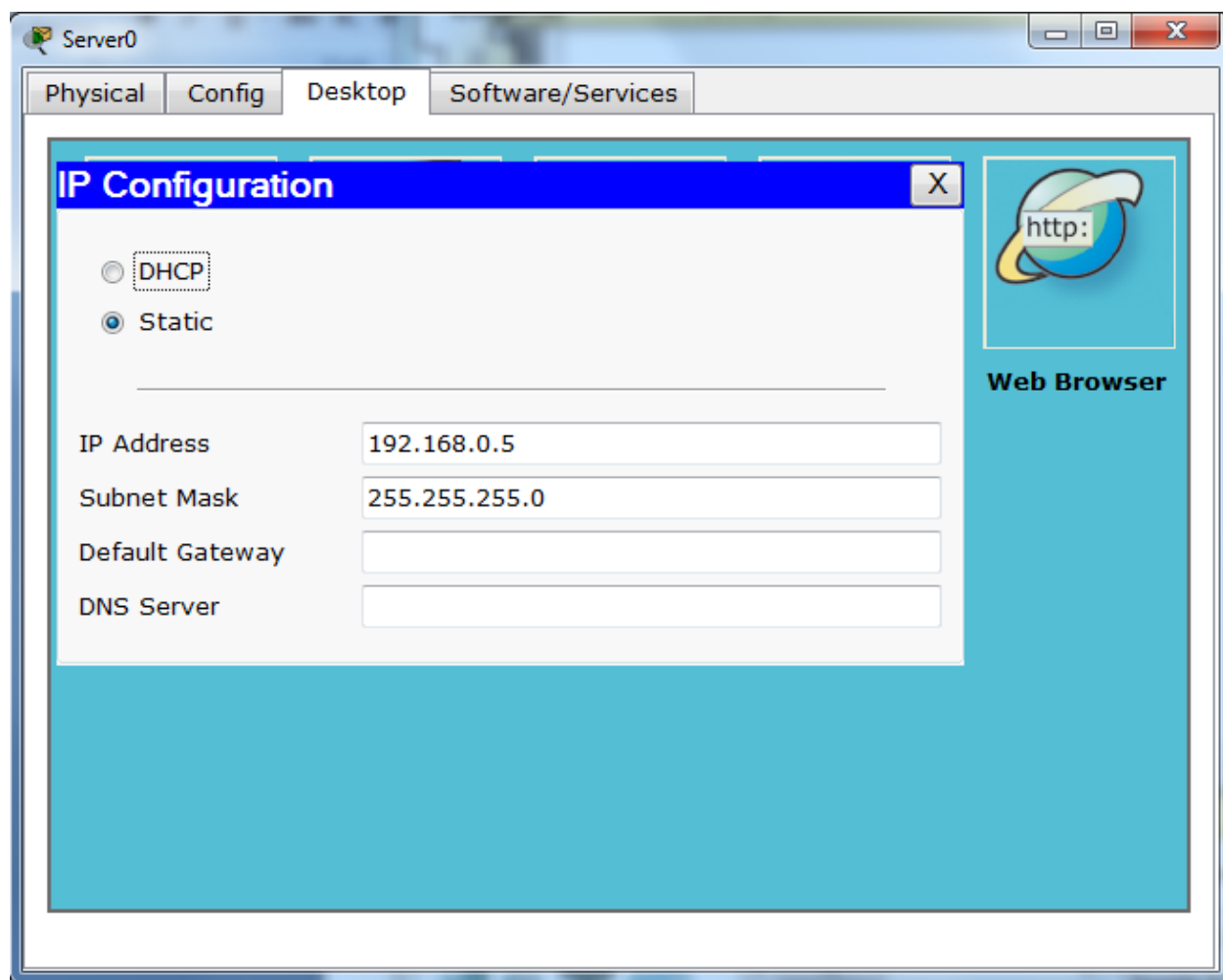
+ Bước 1 : đặt IP tĩnh cho Linksys và RADIUS Server

+ Bước 2 : Cấu hình xác thực giữa Linksys và RADIUS Server thông qua key "**chungthucradius**", tạo user : **radius** với pass : **chungthucradius** để cấp cho Laptop

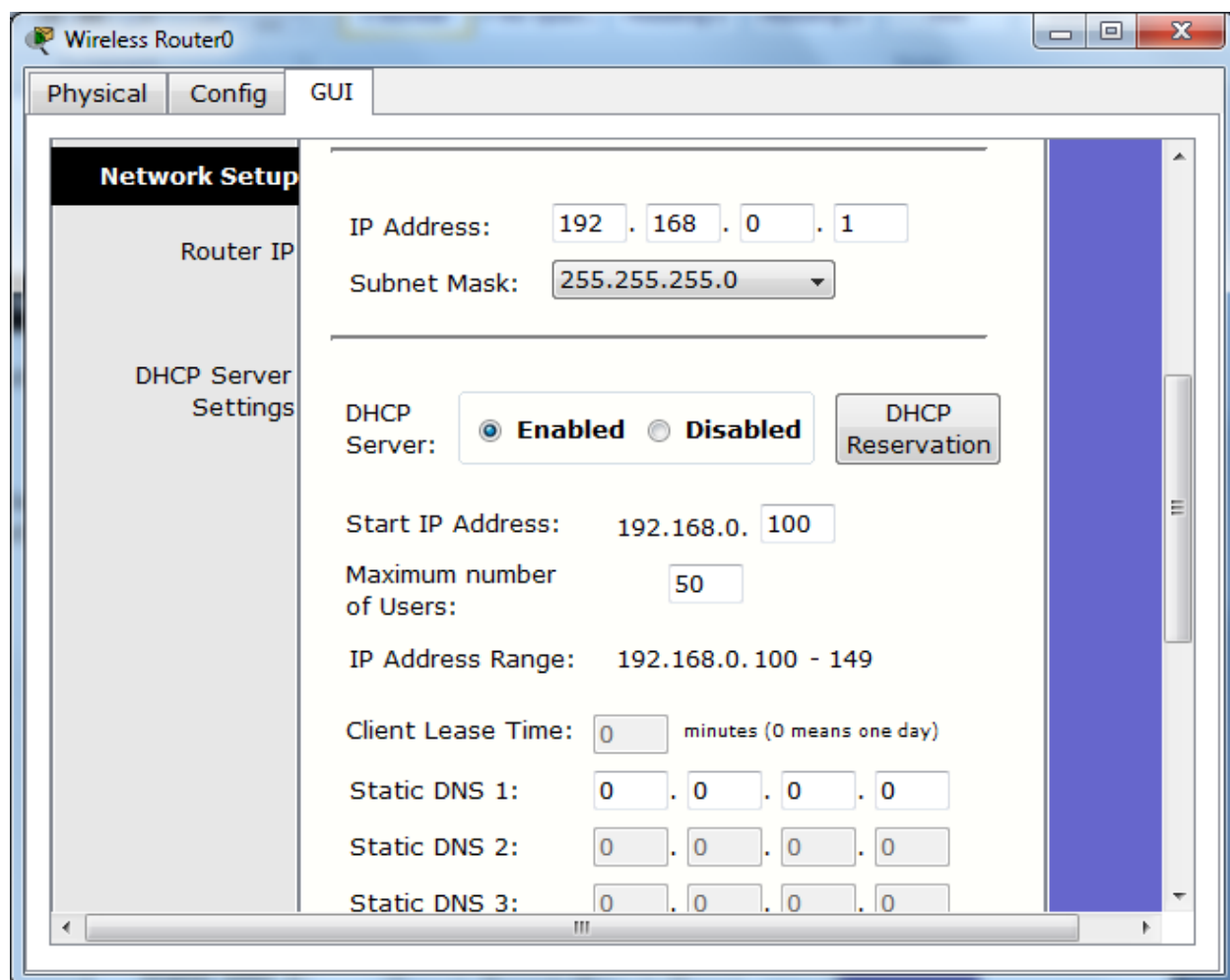
+ Bước 3 : Cài đặt để Laptop có thể bắt được Wifi

II, Bước 1

Đặt IP cho RADIUS Server

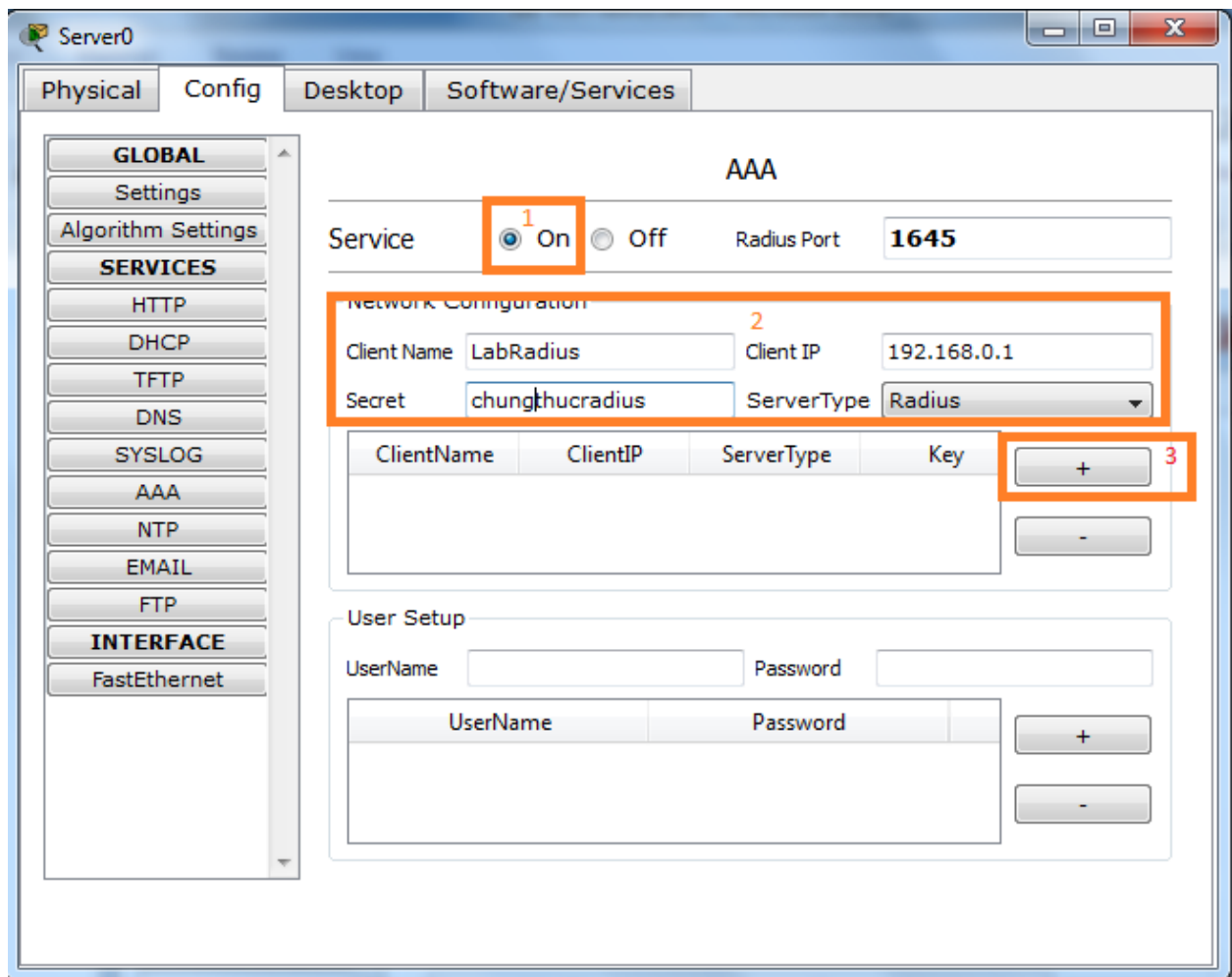


Đặt IP cổng LAN cho Linksys thông qua giao diện GUI. Với con Linksys thực nó dùng IP mặc định là 192.168.1.1, còn trong lab thì IP mặc định là 192.168.0.1. Ta điền DNS 8.8.8.8 để Linksys cấp phát DHCP cho Client.



III, Bước 2

Vào RADIUS Server, chọn tab Config, chọn mục AAA sẽ thấy phần cấu hình cho RADIUS. Các thông số được Setup như hình dưới, click vào dấu + để thêm



Server0

PhysicalConfigDesktopSoftware/Services

GLOBAL

Settings

Algorithm Settings

SERVICES

HTTP

DHCP

TFTP

DNS

SYSLOG

AAA

NTP

EMAIL

FTP

INTERFACE

FastEthernet

AAA

Service ☒ On ☐ Off Radius Port

Network Configuration

Client Name Client IP

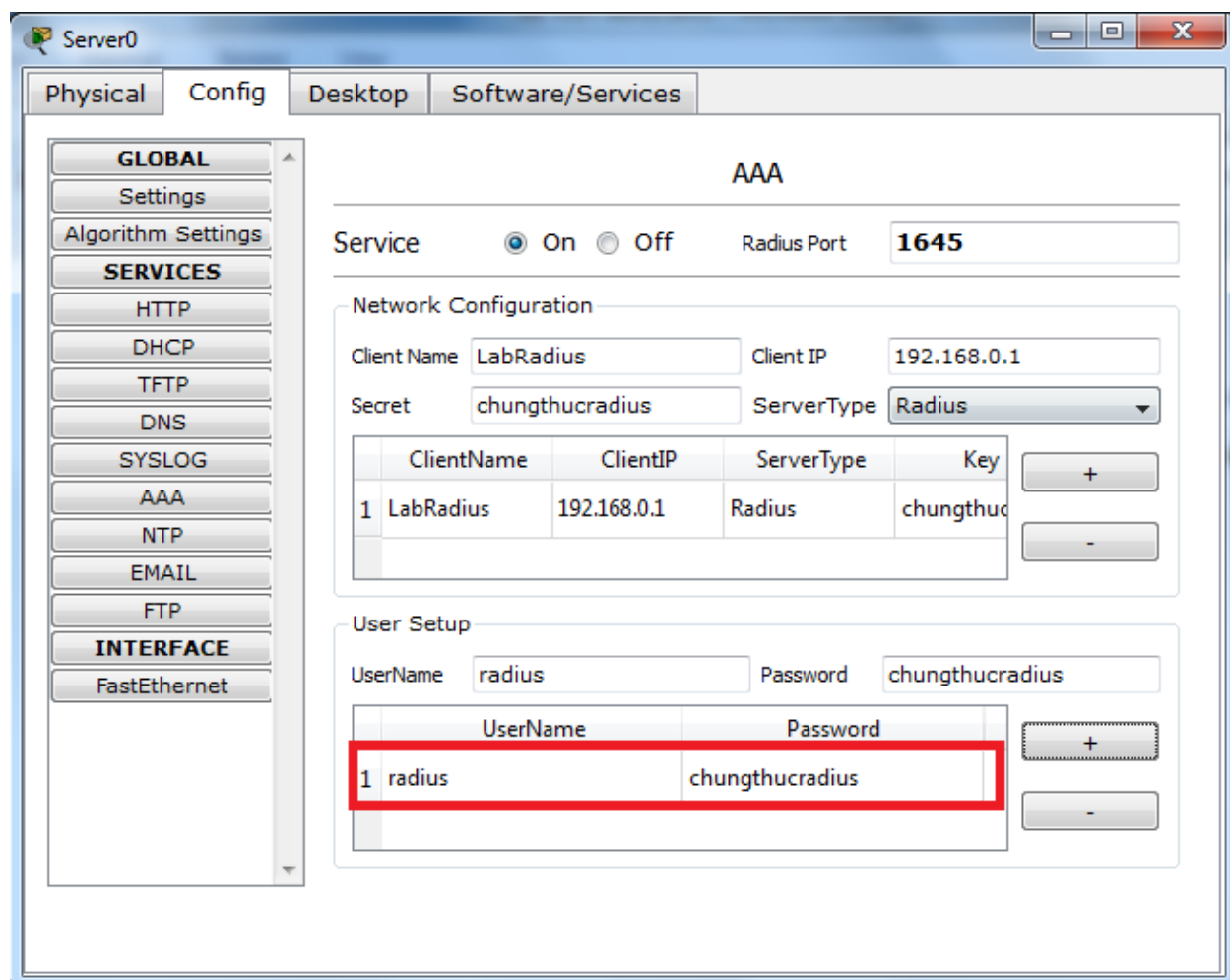
Secret ServerType

	ClientName	ClientIP	ServerType	Key	
1	LabRadius	192.168.0.1	Radius	chungthuc	<div>+</div> <div>-</div>

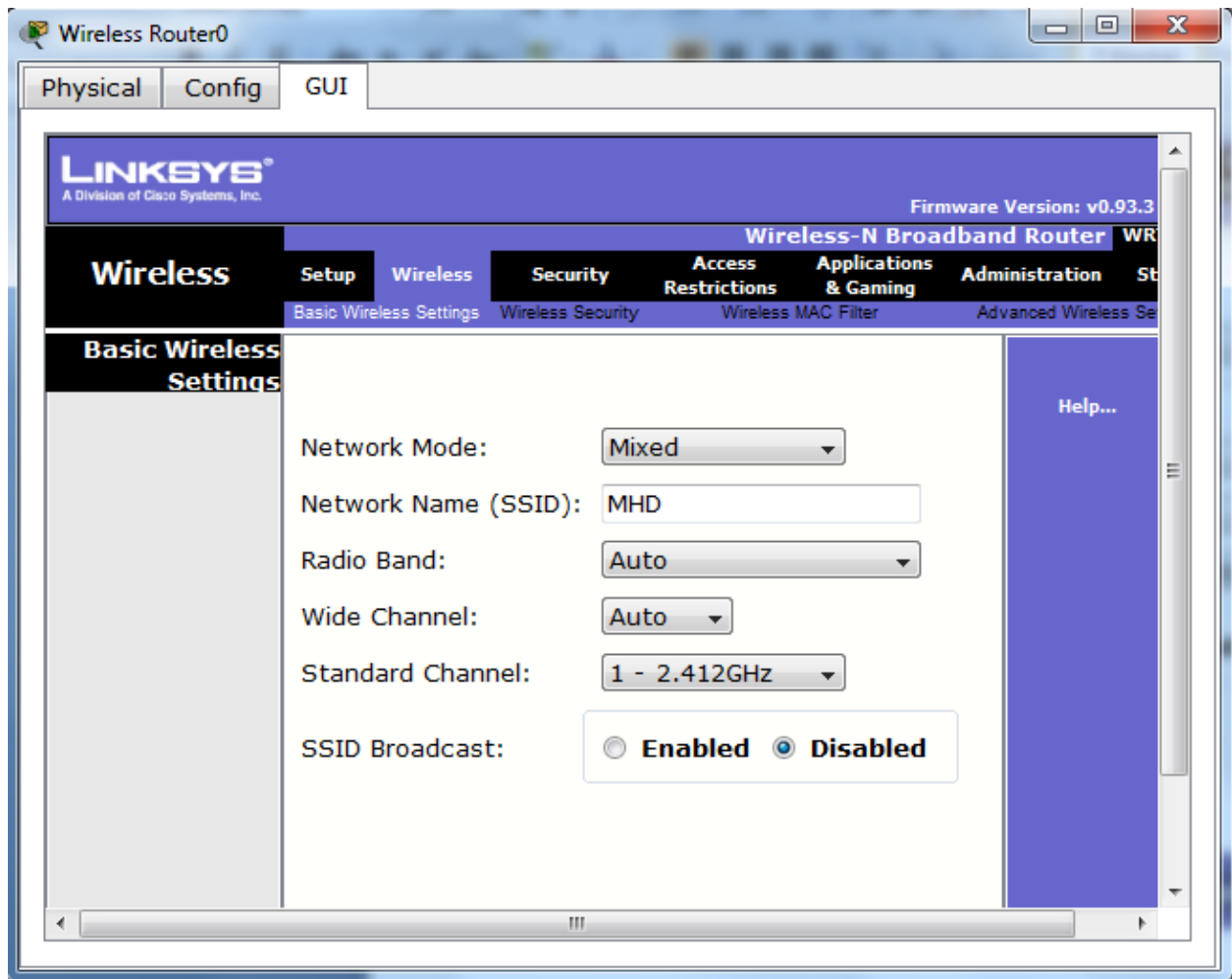
User Setup

UserName Password

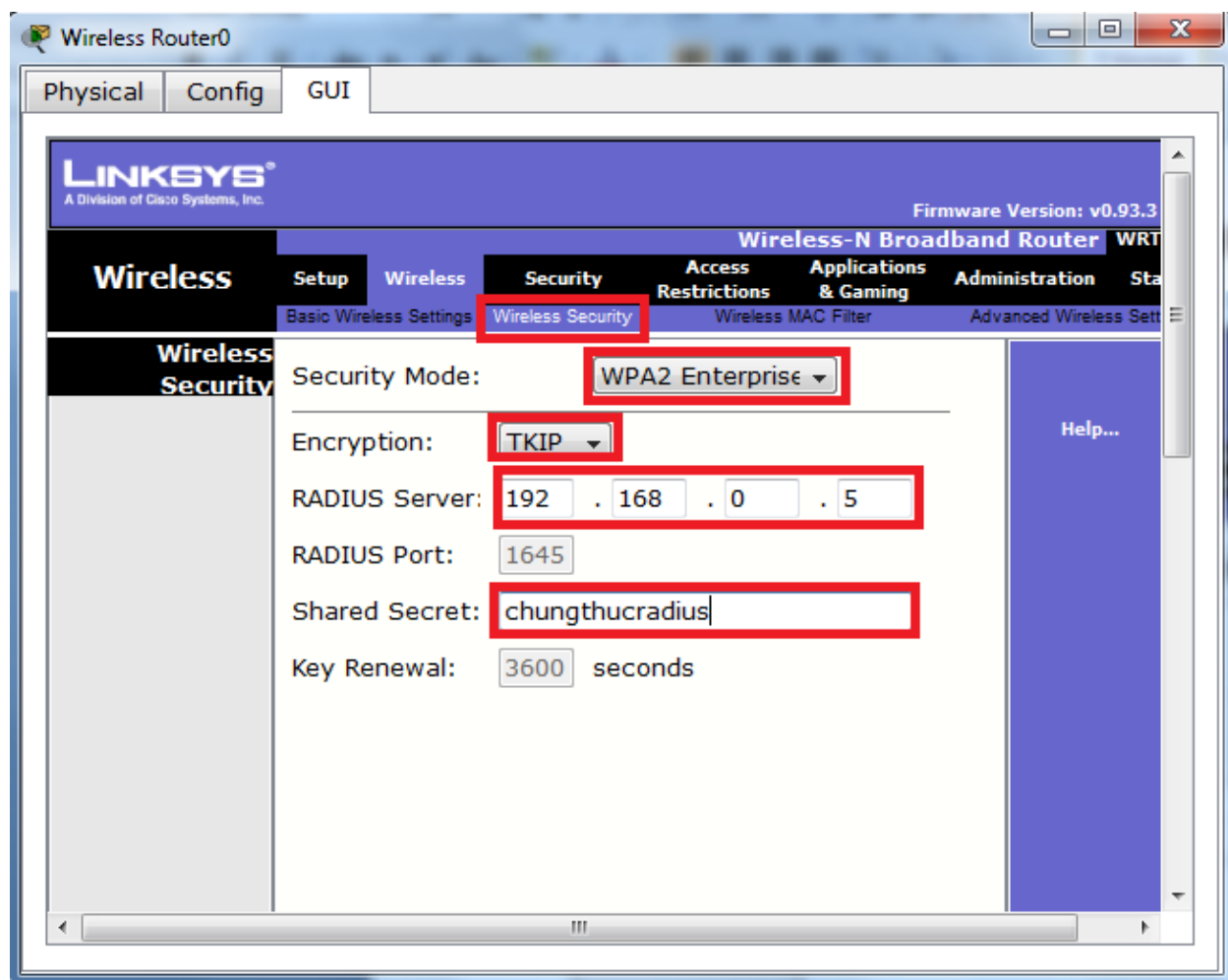
UserName	Password	
		<div>+</div> <div>-</div>



Cấu hình Wireless cơ bản, tên mạng (SSID) là MHD, tắt tính năng quảng bá SSID (tắt rồi thì người dùng không còn thấy tên mạng nữa)



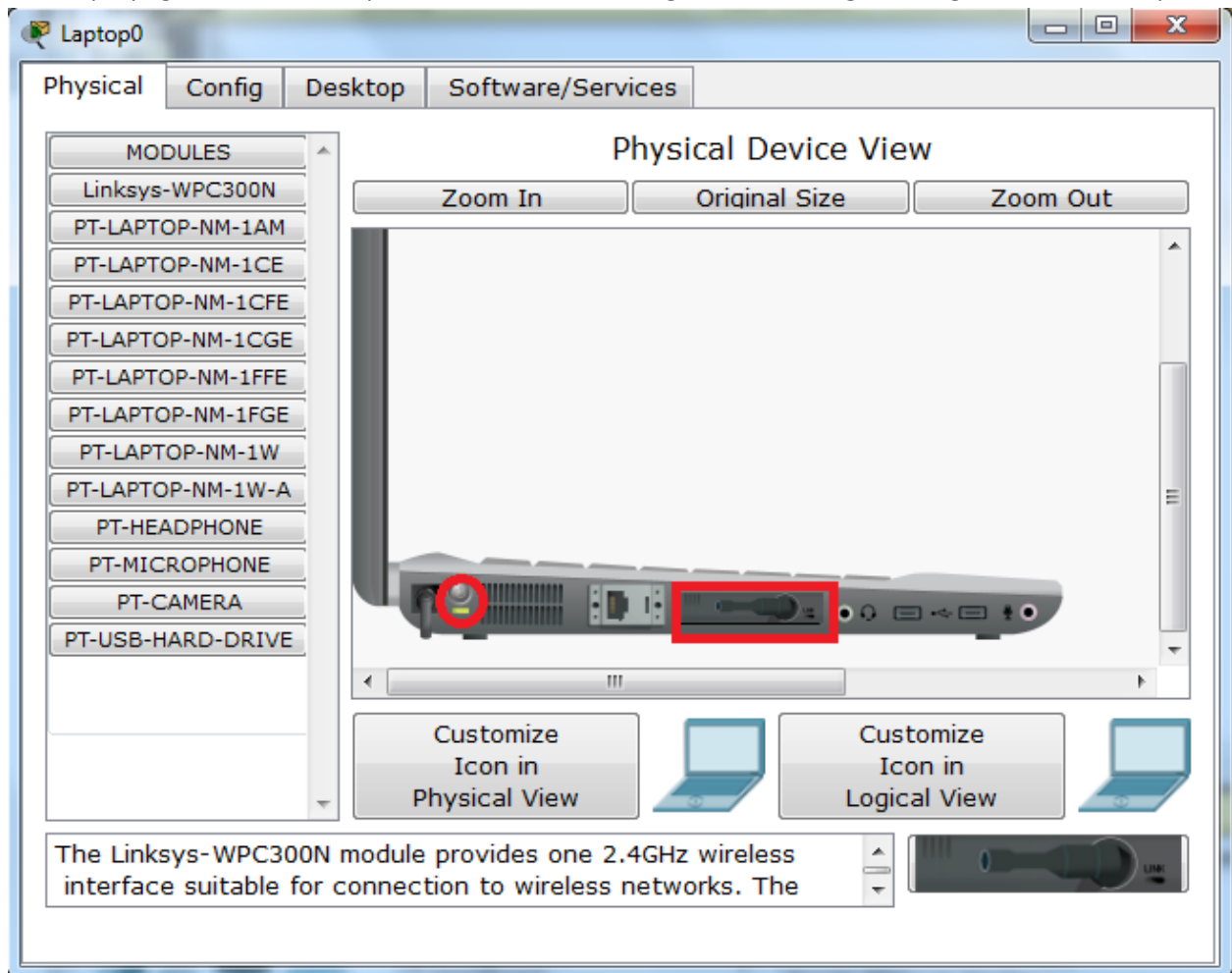
Cấu hình bảo mật cho Wireless, chọn Mode ở dạng Enterprise (doanh nghiệp lớn) sẽ thấy mục dành cho RADIUS. Nhập IP của RADIUS Server, chọn key để xác thực với RADIUS Server là **chungthucradius**. Encryption thì các bạn chọn TKIP cho dễ làm, ai thành công rồi thì hãy chọn AES (cái này là theo kinh nghiệm dùng Packet Tracer)



Mỗi lần chỉnh sửa gì ở Linksys, nhớ Save lại ngay trước khi sang bước mới.

IV, Bước 3 :

Trên Laptop, gỡ card LAN ra, lắp card Wifi vào, nhớ tắt nguồn trước khi gỡ, bật nguồn lại sau khi lắp.



Vào tab Desktop, chọn PC Wireless, chọn Profiles sẽ thấy đang có sẵn 1 Profile tên là Default. Mọi người sửa thông tin trong Default cũng được, không thì tạo Profile mới. Chọn edit để sửa



Chon edit

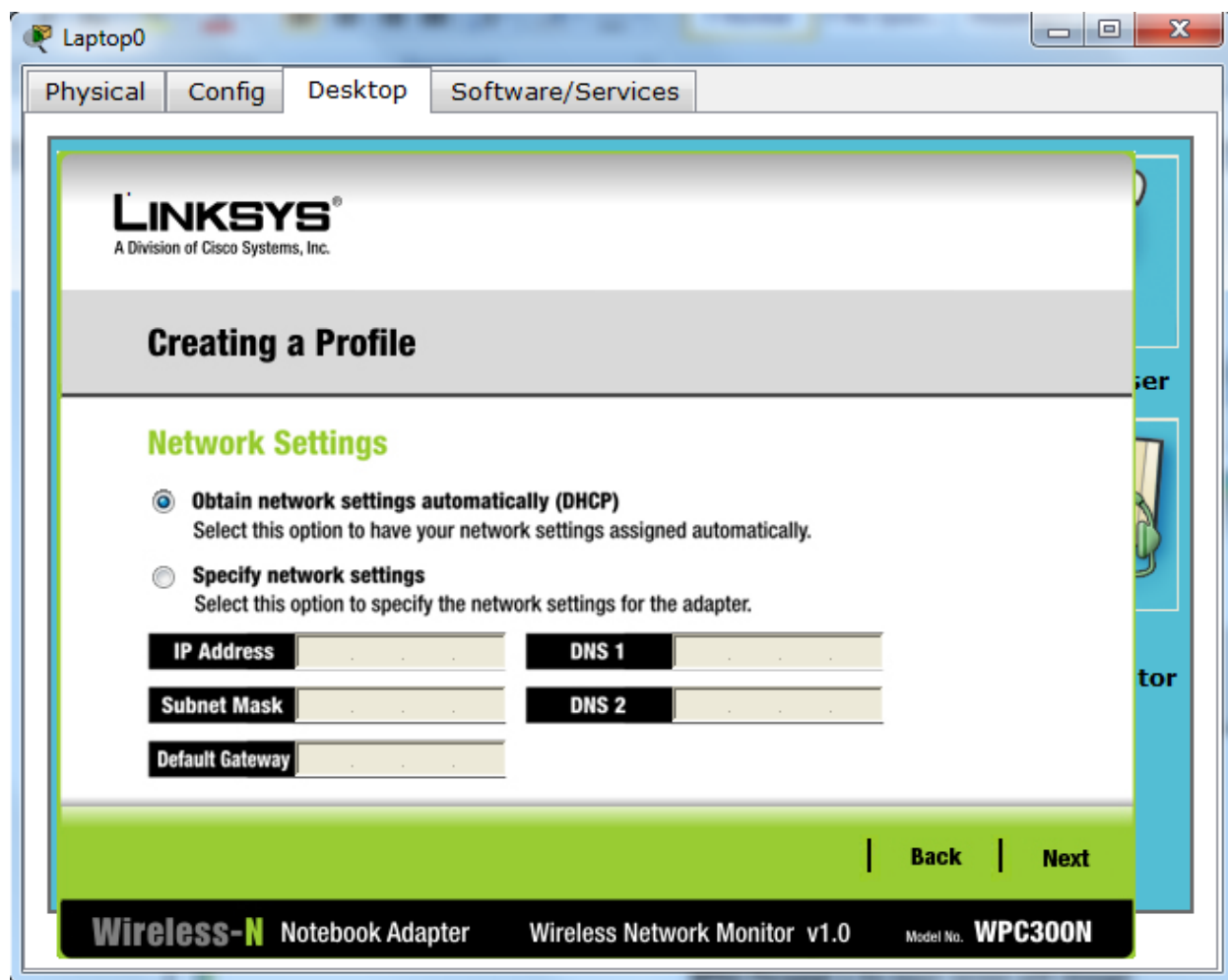


Chọn tiếp Advanced Setup

Nhập tên mạng là MHD (vì mình tắt quảng bá tên mạng đi rồi)



Mặc định Laptop xin DHCP, ấn Next đi tiếp



Ở phần Security, chọn WPA2 Enterprise (giống như trên Linksys)



Nhập Username **radius** và pass **chungthucradius** đã tạo trên RADIUS Server

Laptop0

PhysicalConfigDesktopSoftware/Services

LINKSYS®
A Division of Cisco Systems, Inc.

Creating a Profile

Wireless Security - WPA2 Enterprise

Authentication	PEAP	Please select the authentication method that you use to access your network.
Login Name	radius	Enter the Login Name used for authentication.
Password	Enter the Password used for authentication.
Server Name		Enter the Server Name used for authentication. (Optional)
Certificate	Trust Any	Please select the certificate used for authentication.
Inner Authen.	TOKEN CARD	Please select the inner authentication method used inside the PEAP tunnel.

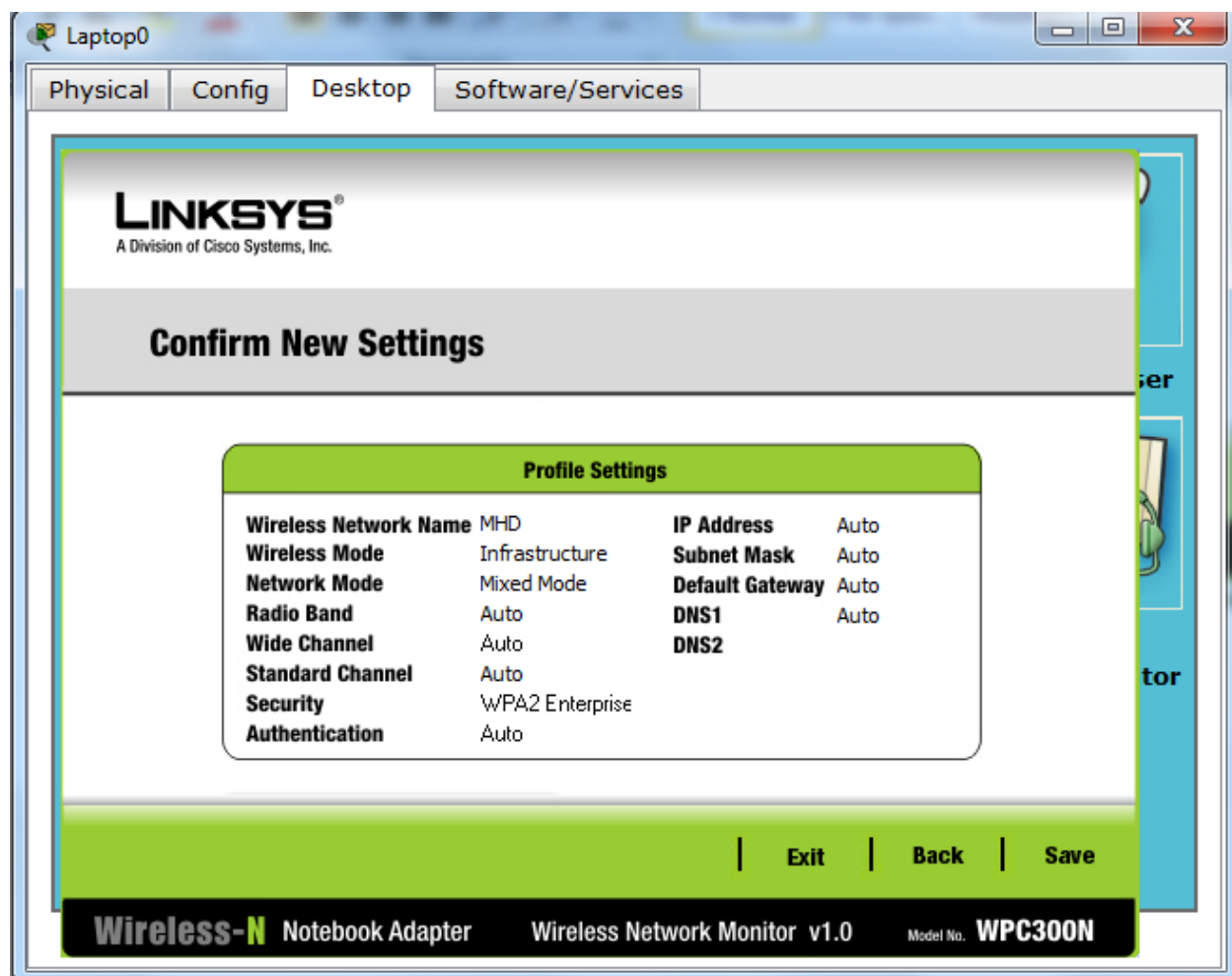
Back

Next

Wireless-N Notebook Adapter

Wireless Network Monitor v 1.11

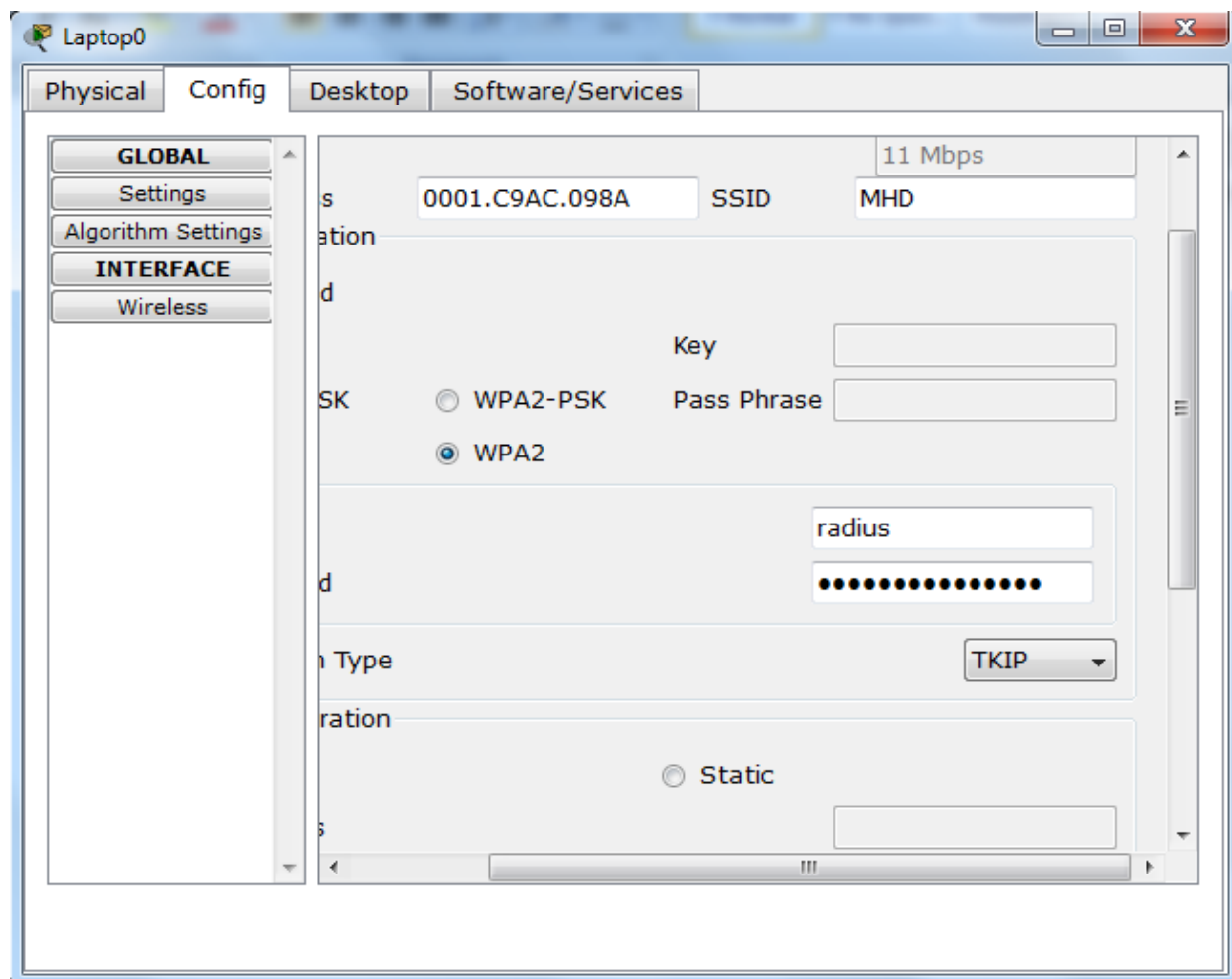
Model No. WPC300N





Quay lại Profiles, xem lại các thông số đã đặt cho mạng MHD, và ấn Connect

Để thành công, trên Laptop đang cấu hình vào tab Config, chọn mục Wireless. Tại mục Encryption chọn TKIP là xong.



Kiểm tra:

